

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 102/2017/HSST

Ngày: 22-9-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Yến**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Lệ**.

2. Ông **Nguyễn Văn Y**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Bùi Lê Lộc** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Hoàng Lan Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Minh C, sinh năm 1981, tại Tiền Giang.

- Trú tại: ấp Đ, xã L, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Chỗ ở: ấp Đ, xã L, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 05/12.

- Cha: Bùi Văn H, sinh năm 1965.

- Mẹ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1963.

- Vợ: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1980.

- Con nhỏ nhất sinh năm 2013.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Tạm giữ: Ngày 24/5/2017. Đến ngày 30/5/2017 được thay biện pháp tạm giữ bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

- Tạm giam: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

2. Người bị hại:

- Nguyễn Trức X, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: 134/5 ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trịnh Thị Thùy D, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T1, xã A, huyện M, tỉnh An Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Minh C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 18/3/2017, anh Nguyễn Trức X và Bùi Minh C cùng đi chung xà lan. Khi xà lan đậu ở ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, Tiền Giang thì Bùi Minh C hỏi mượn xe mô tô 02 bánh biển số 71C3 – 193.41 của anh X để về nhà bà ngoại của Bùi Minh C ở huyện Chợ Mới, An Giang trong thời hạn hai ngày tức ngày 20/3/2017 Bùi Minh C sẽ trả xe cho anh X. Anh X đồng ý nên giao xe, chìa khóa và giấy tờ xe cho Bùi Minh C. Ngày 19/3/2017 do cần tiền tiêu xài nên Bùi Minh C nảy sinh ý định đem xe mô tô của anh X đi cầm. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Bùi Minh C đem xe mô tô 71C3 – 193.41 đến tiệm cầm đồ Thùy Dương do chị Trịnh Thị Thuỳ Dương làm chủ cầm xe với giá 15.000.000 đồng. Anh X gọi điện thoại cho Bùi Minh C thì được biết Bùi Minh C Chiến đã cầm xe mô tô anh cho mượn, khi nào Bùi Minh C có tiền sẽ chuộc xe trả lại. Sau đó, Bùi Minh C không đi làm nữa và anh X liên lạc không được nên ngày 12/4/2017 anh X trình báo sự việc cho cơ quan có thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda Airblade biển số 71C3-193.41;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71C3-193.41;

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô biển số 71C3-193.41;

Tại bản cáo trạng số 97/KSĐT ngày 23 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Bùi Minh C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Minh C khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Minh C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12

đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Về vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh X xe mô tô, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô xe máy biển số 71C3-193.41. Về trách nhiệm dân sự, anh X đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, chị Thùy D đã nhận lại tiền bị cáo bồi thường và cả hai không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

Anh Nguyễn Trúc X trình bày: Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại Airblade màu đen biển số 71C3-193.41 do anh là chủ sở hữu, đứng tên giấy đăng ký xe. Anh làm thuê cho bị cáo trên xà lan, ngày 18/3/2017 khi xà lan đậu ở Song Thuận, Châu Thành, Tiền Giang thì bị cáo hỏi mượn xe mô tô của anh trong thời hạn 02 ngày, anh đồng ý nên giao xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, còn giấy bảo hiểm của xe có sẵn trong cốp xe. Nhưng 02 ngày sau, bị cáo không trả lại xe cho anh như đã hứa, anh gọi điện thoại cho bị cáo thì biết bị cáo đã cầm xe mô tô 71C3-193.41 không hỏi ý kiến của anh, bị cáo nói có tiền sẽ chuộc xe trả nhưng chủ xà lan cho bị cáo nghỉ việc, anh không biết khi nào bị cáo trả, sau không liên lạc được bị cáo nên báo công an. Anh đã nhận lại xe mô tô, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô xe máy biển số 71C3-193.41. Anh không yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, chị Trịnh Thị Thùy D vắng mặt. Nhưng theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Xe mô tô biển số 71C3-193.41, chị D có nhận cầm của bị cáo với giá 15.000.000 đồng có biên nhận. Khi cầm bị cáo nói với chị D xe của bên vợ. Khi chị D biết được xe chị nhận cầm của bị cáo là tài sản bị cáo chiếm đoạt, chị tự nguyện giao nộp. Chị D đã nhận số tiền 16.500.000 đồng của bị cáo, trong đó có tiền lời 1.500.000 đồng và chị Dương không có yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người bị hại và chứng cứ khác có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/3/2017 tại ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị cáo Bùi Minh C hỏi mượn của anh Nguyễn Trúc X xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade màu đen biển số 71C3-193.41. Nhưng vì cần tiền tiêu xài, bị cáo Bùi Minh C nảy sinh ý định chiếm đoạt xe bằng cách tự ý định đoạt tài sản của anh Nguyễn Trúc X tin tưởng giao cho bị cáo mượn là xe mô tô 71C3-193.41 đem đi cầm không trả lại cho anh X. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 35.000.000 đồng nên bị cáo Bùi Minh C đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương.

Khi thực hiện tội phạm bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị báo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn lợi ích cá nhân.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường tiền cho chị Thùy D và được anh X xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo là sai. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đủ sức giáo dục, phòng ngừa chung.

Về vật chứng: Ngày 25/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành đã trả lại cho anh Nguyễn Trức X 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại Airblade màu đen biển số 71C3-193.41, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô biển số 71C3-193.41 nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trức X sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và chị Trịnh Thị Thùy Dương đã nhận 16.500.000 đồng của bị cáo ngày 20/6/2017. Cả hai không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Đối với chị Trịnh Thị Thùy D nhận cầm xe mô tô biển số 71C3-193.41 của bị cáo Bùi Minh C nhưng chị không biết xe này do bị cáo chiếm đoạt mà có nên không bị xử lý hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phân tích tính chất mức độ phạm tội; đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Bùi Minh C từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Minh C phạm tội “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”.**

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; Điều 45; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ Luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Minh C 01 (**Một**) **năm tù cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 02 (Hai) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Minh C cho Ủy ban nhân dân xã Phước Lập, huyện Tân Phước tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Minh C có thay đổi nơi thường trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, anh X có quyền kháng cáo bản án đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Đối với chị Thùy D vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành, TG;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Đã ký

Nguyễn Hoàng Yên

